| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN N1 DÂN KHU VỰC G THÀNH PHỐ H** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 187/2026/QĐST-DS | *Thành phố H, ngày 03 tháng 02 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 661/2024/TLST–DSST ngày 04 tháng 10 năm 2024.

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*/ Nguyên đơn:

1/ Bà Dương Lâm Du M, sinh năm: 1992

Địa chỉ: khu phố NG, xã NG, Thành phố H

2/ Ông Võ Phi N1, sinh năm: 1992

Địa chỉ: thôn TN, xã NT2, Thành phố H

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Võ Hoàng Ngọc A, sinh năm: 1992

Địa chỉ liên hệ: ấp V, xã B, Thành phố H

*/ Bị đơn: Bà Trương Thị Lệ H, sinh năm 1993

Địa chỉ hiện nay: 507-509 NO, phường K, Thành phố H

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Võ Ngọc Thiên H1, sinh năm: 1994

Địa chỉ liên hệ: 340C/15 HV, phường TS, Thành phố H

**2.** Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Võ Hoàng Ngọc A đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Dương Lâm Du M và ông Võ Phi N1, ông Võ Ngọc Thiên H1 là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Trương Thị Lệ H đã thống nhất xác nhận các vấn đề sau đây:

Bà Trương Thị Lệ H có trách nhiệm thanh toán cho bà Dương Lâm Du M và ông Võ Phi N1 tổng số tiền là 200.000.000 đồng Hai trăm triệu đồng) theo Giấy cam kết trả tiền ngày 24/9/2023.

Bà Trương Thị Lệ H sẽ thanh toán cho bà Dương Lâm Du M và ông Võ Phi N1 theo phương thức trả dần, số lần thanh toán được thống nhất như sau:

+ Đợt 1 từ ngày 01-05/3/2026 sẽ trả cho bà Dương Lâm Du M và ông Võ Phi N1 số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

+ Đợt 2 từ ngày 01-05/6/2026 sẽ trả cho bà Dương Lâm Du M và ông Võ Phi N1 số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

+ Đợt 3 từ ngày 01-05/9/2026 sẽ trả cho bà Dương Lâm Du M và ông Võ Phi N1 số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

+ Đợt 4 từ ngày 01-05/12/2026 sẽ trả cho bà Dương Lâm Du M và ông Võ Phi N1 số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

+ Đợt 5 từ ngày 01-05/01/2027 sẽ trả cho bà Dương Lâm Du M và ông Võ Phi N1 số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

+ Đợt 6 từ ngày 01-05/02/2027 sẽ trả cho bà Dương Lâm Du M và ông Võ Phi N1 số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

+ Đợt 7 từ ngày 01-05/03/2027 sẽ trả cho bà Dương Lâm Du M và ông Võ Phi N1 số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

+ Đợt 8 từ ngày 01-05/04/2027 sẽ trả cho bà Dương Lâm Du M và ông Võ Phi N1 số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

+ Đợt 9 từ ngày 01-05/05/2027 sẽ trả cho bà Dương Lâm Du M và ông Võ Phi N1 số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

+ Đợt 10 từ ngày 01-05/06/2027 sẽ trả cho bà Dương Lâm Du M và ông Võ Phi N1 số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

+ Đợt 11 từ ngày 01-05/07/2027 sẽ trả cho bà Dương Lâm Du M và ông Võ Phi N1 số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

+ Đợt 12 từ ngày 01-05/8/2027 sẽ trả cho bà Dương Lâm Du M và ông Võ Phi N1 số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Bà Trương Thị Lệ H sẽ thanh toán cho bà Dương Lâm Du M và ông Võ Phi N1 theo hình thức là chuyển khoản vào tài khoản của bà tài khoản của bà Dương Lâm Du M tại Ngân hàng thương mại cổ phần N, số tài khoản là 0721000625742.

Trường hợp bà Trương Thị Lệ H vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào thì bà Dương Lâm Du M và ông Võ Phi N1 có quyền yêu cầu thi hành ngay một lần đối với số tiền mà bà Trương Thị Lệ H còn nợ.

Bà Dương Lâm Du M, ông Võ Phi N1 và bà Trương Thị Lệ H thống nhất sau khi bà Trương Thị Lệ H thanh toán hết số tiền trên thì giữa bà Dương Lâm Du

M, ông Võ Phi N1 và bà Trương Thị Lệ H không còn khoản nợ nào phát sinh giữa các bên.

Kể từ ngày Toà án ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật và bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm tiền lãi theo quy định tại Điều 357 và 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

2.2. Các bên thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Án phí dân sự sơ thẩm là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Bà Trương Thị Lệ H chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) đồng và bà Dương Lâm Du M, ông Võ Phi N1 tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) đồng.

- Bà Dương Lâm Du M và ông Võ Phi N1 đã nộp tiền tạm ứng án phí là 4.794.923 (Bốn triệu bảy trăm chín mươi bốn nghìn chín trăm hai mươi ba) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0042208 ngày 04/10/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận A, Thành phố H (nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực G – Thành phố H) nên được cấn trừ. Bà Dương Lâm Du M và ông Võ Phi N1 đã nộp đủ án phí và được hoàn trả lại số tiền án phí đã tạm ứng là 2.294.923 (Hai triệu hai trăm chín mươi bốn nghìn chín trăm hai mươi ba) đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***
- TAND TP. H;
- VKSND Khu vực G – Thành phố H;
- Phòng THADS Khu vực G – Tp. H;
- Các đương sự;
- Lưu.

**Nguyễn Thị L1**